TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L- ƠNG TÀI** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2018/HS-ST
Ngày 17/8/2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- ƠNG TÀI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm****:*
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hãnh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Vừng
Ông Phạm Minh Khôi
- *Th- ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên.
- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên toà:* Bà Đoàn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 17/8/2018 tại hội trường thôn A, xã B, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/TLST - HS ngày 06/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Huy V** - sinh năm 1984.

HKTT: A - B - C - Bắc Ninh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch; Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy C và con bà Bùi Thị B ; Có vợ và 2 con, lớn 13 tuổi, nhỏ 11 tuổi.
Tiền án, tiền sự: không.
Nhân thân: Theo bản án số: 54/HSST ngày 29/4/2004 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội bị cáo bị xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong bản án.
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2018 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2. **Bùi Bá Q** - sinh năm 1982.

HKTT: Đ- Thị trấn T - C - Bắc Ninh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch; Việt Nam; Con ông Bùi Bá L (Đã chết) và con bà Đỗ Thị N ; Bị cáo chưa có vợ.
Tiền án, tiền sự: không.
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2018 đến ngày 04/5/2018 được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã từng sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/4/2018, V và Q gặp nhau tại bờ hồ thị trấn T, huyện C. Tại đó Q và V góp chung số tiền 300.000

đồng (trong đó của Q 200.000 đồng, của V 100.000 đồng) và thỏa thuận cùng đi mua ma túy về sử dụng. V điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh biển kiểm soát 99H3 - 8751 của Q, chở Q đi từ thị trấn T đến thôn TG, xã QP, Huyện C. Khi đi đến đầu thôn TG, xã QP, Q và V gặp 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ. V nhận ra người đàn ông này vì trước đó V đã mua ma túy của anh ta một vài lần. Vì vậy V xuống xe và bảo Q đứng chờ và đi khoảng 30 mét đến chỗ người đàn ông đó và hỏi mua 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ma túy. Người đàn ông đó đồng ý bán ma túy cho V nên đã cầm tiền và đưa lại cho V 03 (ba) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng có chữ, bên trong có chứa chất bột màu trắng. V hiểu đó là ma túy nên đã cầm số ma túy đó trên tay trái rồi đi bộ đến vị trí Q đứng chờ, V đưa 03 gói ma túy trên cho Q, Q cầm 03 gói ma túy trong lòng bàn tay phải và bảo V điều khiển chiếc xe mô tô trên chở Q về thị trấn T. Khi V điều khiển xe đi được khoảng 100 mét thì bị tổ công tác Công an huyện C và Công an xã QP bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng đã bán ma tuý cho Q và V như đã miêu tả. Tuy nhiên qua xác minh, Cơ quan điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của đối tượng đó, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Ngoài ra V và Q cũng thừa nhận đã từng sử dụng chất ma túy Hêrôin vào thời gian trước đó, bằng hình thức hít nhưng bản thân hai bị can không nhớ rõ thời gian, địa điểm sử dụng. Hơn nữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành thử nước tiểu của hai bị can, kết quả xác định âm tính với nồng độ Hêrôin nên không đủ cơ sở để xử lý đối với Q và V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 590/KLGĐMT - PC54 ngày 28/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 (ba) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng có chữ có khối lượng 0,1890 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 30/2018/CT - VKS - LT ngày 03/7/2018 của VKSND huyện L- ơng Tài đã truy tố Bùi Bá Q và Nguyễn Huy V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện L- ơng Tài sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Bá Q và Nguyễn Huy V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

□p dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy V từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đ- ợc tính từ ngày 28/4/2018 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

□p dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

□p dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Bá Q từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 28/4/2018 đến ngày 04/5/2018.

□p dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy vỏ đựng mẫu vật và 0,1365 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Bá Q 01 chiếc xe máy Suzuki màu xanh, BKS 99H3 - 8751 có số khung L040159780, số máy E432VN - 15978. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Bá Q và Nguyễn Huy V, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi Kiểm sát viên trình bày luận tội, bị cáo nhất trí với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ngoài ra không có ý kiến nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Bá Q và Nguyễn Huy V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/4/2018, tại thôn TG, xã QP, huyện C, Công an huyện C phối hợp với Công an xã QP phát hiện và bắt quả tang Bùi Bá Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1890 gam Hêrôin để sử dụng cho bản thân. Mặc dù tại thời điểm bắt quả tang lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra chỉ thu giữ ma túy trên tay phải của Q nhưng quá trình điều tra xác định Nguyễn Huy V đã cùng Q cố ý thực hiện hành vi phạm tội bằng cách góp tiền chung với Q rồi cùng nhau đi mua ma túy, V là người điều khiển xe chở Q đi mua ma túy để về sử dụng. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Bá Q và Nguyễn Huy V cùng phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà n- ớc. Hành vi đó đã trực tiếp ảnh h- ởng đến sức khoẻ, kinh tế gia đình của các bị cáo, gây khó khăn cho việc kiểm soát ma tuý của Nhà n- ớc, đe doạ nghiêm trọng đến trật tự công cộng, sức khoẻ và sự phát triển lành mạnh của giống nòi, cũng nh- làm ảnh h- ởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, làm nảy sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Vì vậy cần phải cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giúp cho các bị cáo nhận ra lỗi lầm, cải tạo thành người có ích cho gia đình và cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo thì các bị cáo phạm tội với vai trò như nhau, vì muốn sử dụng ma túy nên các bị cáo cùng góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm ngang nhau về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tuy nhiên V là đối tượng có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo vào năm 2004, mặc dù đã được xóa án tích nhưng điều đó cũng thể hiện V là đối tượng coi thường pháp luật, khó giáo dục nên cần xử phạt mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; V có bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Nên khi l- ợng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Q được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối t- ợng nghiện ma tuý, hoàn cảnh gia đình khó khăn lại không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, ngoài bị cáo Q và V ra, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng đã bán ma túy cho Q và V có đặc điểm như các bị cáo đã miêu tả, nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được các đối tượng trên. Khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: 0,1365 gam chất heroine còn lại sau giám định, là ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, là chất Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy;

Xét thấy chiếc xe mô tô Suzuki màu xanh, BKS 99H3 - 8751 là xe của bị cáo Q, nhưng bị cáo không tàng trữ ma túy trên phương tiện, nên không có căn cứ để xác định chiếc xe mô tô là phương tiện phạm tội. Bản thân bị cáo lần đầu phạm tội, bị cáo đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, hơn nữa do nhận thức về ma túy còn giản đơn, bị cáo cho rằng bị cáo sử dụng ma túy vào cơ thể sẽ chữa khỏi bệnh hiểm nghèo. Cũng tại phiên tòa bị cáo trình bày bị cáo bị bệnh ‘’Máu trắng” hàng tháng vẫn phải đến bệnh viện huyết học truyền máu TW để truyền máu mỗi tháng từ 3 đến 5 lượng máu vào trong cơ thể, gia đình thì bố mất sớm, mẹ thì già vẫn phải nuôi và chữa bệnh cho bị cáo. Vì các lẽ trên xét thấy không cần tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe mô tô mà tuyên trả cho bị cáo là phù hợp với hoàn cảnh thực tế; nhưng cũng cần tạm giữ chiếc xe lại để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Bá Q và Nguyễn Huy V cùng phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma tuý**".

□p dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy V 12 (M- ời hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đ- ợc tính từ ngày 28/4/2018 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

□p dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

□p dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

* Xử phạt: Bị cáo Bùi Bá Q 12 (M- ời hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 28/4/2018 đến ngày 04/5/2018.

* Về vật chứng của vụ án: □p dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy vỏ đựng mẫu vật và 0,1365 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Trả lại bị cáo Q chiếc xe máy Suzuki màu xanh, BKS 99H3 - 8751 có số khung L040159780, số máy E432VN - 159780, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Bá Q và Nguyễn Huy V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đức Hãnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C (án có hiệu lực pháp luật);
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

HTND **HTND** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Vừng **Phạm Minh Khôi** **Nguyễn Đức Hãnh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C (án có hiệu lực pháp luật);
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đức Hãnh

HTND **HTND** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Vừng **Phạm Minh Khôi** **Nguyễn Đức Hãnh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C (án có hiệu lực pháp luật);
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đức Hãnh

HTND **HTND** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Vừng **Phạm Minh Khôi**

Nơi nhận;
- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện L- ơng Tài;
- THA huyện L- ơng Tài (khi án có hiệu lực);
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ vụ án; Văn phòng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Minh Phương